

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày : 06/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Toàn Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Nga

Bà Đỗ Hảo Hoàn

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Lê Nhật Huy - Thư ký toà án nhân dân quận Cầu Giấy.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa:**

Bà Đào Thị Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 12/HS - ST ngày 22/ 01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14 ngày 25/01/2018 đối với bị cáo:

BÙI NGUYỄN MINH T - Sinh năm 1979; ĐKKHKT và nơi cư trú: P302 tầng 3 nhà B, tập thể H, phường T, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Công M (Đã mất) và Con bà: Bùi Thị Thu H; Danh chỉ bản số 0000277 lập ngày 15/08/2017 của Công an quận Cầu Giấy thì bị cáo có 04 tiền án (đã xóa án tích):

- Bản án số 385/HSST ngày 13/7/1999 của TAND quận Hai Bà Trưng xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, trị giá 200.000 đồng. Ra trại ngày 01/11/1999.

- Bản án số 146/HSST ngày 20/4/2000 của TAND quận Hai Bà Trưng xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, trị giá 01 triệu đồng. Ra trại ngày 09/8/2000.

- Bản án số 82/HSST ngày 28/2/2006 của TAND quận Hai Bà Trưng xử phạt 08 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, trị giá 50.000 đồng. Ra trại ngày 03/9/2006.

- Bản án số 153/HSST ngày 21/9/2007 của TAND quận Thanh Xuân xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, trị giá 150.000 đồng. Ra trại ngày 19/6/2008.

- Ngày 28/6/2010 Công an quận Hoàn Kiếm xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bắt quả tang ngày 09/8/2017. Hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1/ Chị Đỗ Thị L - sinh năm 1975. (vắng mặt)

ĐKHKT: Thôn T, xã D, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

2/ Anh Nguyễn Trung D - sinh năm 1982.(vắng mặt)

ĐKHKT: xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Người làm chứng:

1/ Bùi Nguyễn Thị Thu H - sinh năm 1982 – có mặt

ĐKHKT: P302 nhà B tập thể H, phường T, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

2/ Anh Nguyễn Thất C - sinh năm 1973 ; HKTT: phường T, quận Ba Đình, Hà Nội.

3/ Anh Nguyễn Đức Y - sinh năm 1973; HKTT: phường N, huyện T, Hà Nội.

4/ Anh Mai Trung H - sinh năm 1987; HKTT: phường M, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

5/ Anh Nguyễn Thanh H - sinh năm 1994; HKTT: phường C, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

6/ Anh Tô Hoàng D - sinh năm 1995 ; HKTT: phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h02' ngày 09/8/2017, tại số 215 đường H, phường N, Cầu Giấy, Hà Nội, Công an phường D cùng quần chúng nhân dân bắt quả tang Bùi Nguyễn Minh T có hành vi trộm cắp IC xe máy. Cùng đi với T có Bùi Nguyễn Thị Thu H là em gái của T. Cơ quan Công an đã thu giữ của T 01 túi xách quai chéo màu nâu bên trong có: 02 IC xe máy có mã số: 38770-GGE-941 và 38770-GGE-901; 01 kim kim loại; 01 dao bầu; 01 dao gọt hoa quả có chuôi nhựa màu vàng, thu giữ của H 01 xe máy Honda Vision màu đỏ BKS: 36K3- 080.19.

Tại cơ quan điều tra, T khai: Khoảng 12h ngày 09/8/2017, khi T đang ở nhà tại P302, tập thể H, phường T, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, do thiếu tiền tiêu xài nên T nảy sinh ý định đi đến khu vực quận Cầu Giấy xem có ai sơ hở để trộm cắp

IC xe máy. T nói với Bùi Nguyễn Thị Thu H đi ra ngoài với T có việc. Trước khi đi T có mang theo 01 kìm sắt; 01 con dao bầu để đe dọa tẩu thoát nếu bị phát hiện. T điều khiển xe máy Honda Vision màu đỏ BKS: 36K3- 080.19 chở H ngồi sau đi từ nhà tại P302, tập thể H, Phường T, Hai Bà Trưng, Hà Nội đến khu vực Cầu Giấy. Khi cả hai đi đến khu vực trước cửa số nhà 88 phố N, Cầu Giấy, Hà Nội, T phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu trắng BKS: 30K6- 3703 của chị Đỗ Thị L đang dựng trước cửa nhà không có người trông giữ. T dừng xe cách đó khoảng 05m và bảo H đứng đợi, T vặn đề xe nổ máy. T đi bộ đến chỗ xe máy của chị L và dùng hai tay bẻ mặt nạ xe máy sau đó thò tay phải vào trong đầu xe lấy IC. T đi bộ quay lại chỗ H và H điều khiển xe máy chở T đi tiếp. Trên đường đi, T nhét chiếc IC vừa trộm được vào trong túi xách da màu nâu H đang đeo trên người.

Khoảng 14h30' cùng ngày, khi cả hai đến trước cửa trung tâm xuất khẩu lao động HANCORP tại tầng 1 nhà B3 làng quốc tế T, phường D, Cầu Giấy, Hà Nội. T quan sát thấy bãi đỗ xe trước cửa trung tâm có nhiều xe máy nhưng không có người trông giữ. T dừng xe cách khu vực bãi đỗ xe khoảng 20m và bảo H đứng đợi. T đi bộ vào trong bãi đỗ xe và đến cạnh xe máy Honda Lead màu vàng đen, BKS: 89K1- 046.60 của anh Nguyễn Trung D . T dùng tay phải gạt khung kim loại bảo vệ xe máy, sau đó dùng cả hai tay gạt mặt nạ bên phải rồi thò tay phải vào trong đầu xe lấy trộm IC. Ngay lúc đó, anh Nguyễn Thát C là bảo vệ bãi đỗ xe phát hiện định vào bắt giữ T thì T rút dao bầu đã chuẩn bị sẵn dọa đâm anh Công rồi bỏ chạy ra chỗ H đang đứng đợi. Tay trái T cầm dao bầu và chiếc IC vừa trộm được, H ngồi phía trước xe máy, T ngồi sau điều khiển xe máy chở H chạy ra hướng đường Đ - S. Anh C và anh Nguyễn Đức Y là bảo vệ toà nhà hô hoán, đuổi theo. Anh Mai Trung H đang đi xe máy gần đó nghe thấy tiếng hô "Cướp, cướp" đã phóng xe máy đuổi theo T và H. Trên đường bỏ chạy T nhét chiếc IC xe máy vừa trộm được vào trong túi xách của H. Khi đến trước nhà số 215 đường H, xe của T bị va chạm với xe đi trên đường nên bị đổ xe, T và H ngã xuống, con dao bầu T cầm trên tay và chiếc túi xách của Bùi Nguyễn Thị Thu H đang đeo bị văng ra đường. T đứng dậy cầm túi xách của Bùi Nguyễn Thị Thu H định bỏ chạy, Anh H đuổi kịp xông vào bắt giữ T nhưng T nhặt lại con dao bầu và khua về phía anh H đe dọa để anh H không dám đến gần. Trong khi đó, Bùi Nguyễn Thị Thu H dựng xe máy, T chạy về phía Bùi Nguyễn Thị Thu H và lên xe chở H ngồi sau chạy về phía đường B. Khi đi được khoảng 10m thì bị anh Nguyễn Thanh H và anh Tô Hoàng D đi xe máy đuổi theo đập đổ xe bắt giữ T và Bùi Nguyễn Thị Thu H đưa về trụ sở Công an.

Ban đầu tại cơ quan điều tra, Bùi Nguyễn Minh T khai rở H đi trộm cắp tài sản và bảo H đi cùng để cảnh giới cho T trộm cắp nhưng sau đó T thay đổi lời khai. T khai rở H đi có việc. Việc T trộm cắp IC và nhét IC vào túi xách của H, H

đều không biết. Bùi Nguyễn Thị Thu H khai T có rủ H đi lên phố có việc, H đồng ý. Việc T trộm cắp tài sản và nhét tài sản trộm cắp vào túi xách của H, H không biết. Tài liệu điều tra không đủ căn cứ kết luận Bùi Nguyễn Thị Thu H đồng phạm với T về tội Trộm cắp tài sản.

Kết luận định giá tài sản số 213/TCKH-BBĐGHD ngày 09/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy xác định: 01 IC xe máy có số seri 38770-GGE-941/9051-907955 có giá trị: 1.320.000đồng; 01 IC xe máy có số seri 38770-GGE-901/6934-244416 có giá trị: 1.375.000đồng. Tổng giá trị tài sản T trộm cắp của các bị hại là 2.695.000đồng.

Chiếc xe máy Honda Lead BKS: BKS: 30K6- 3703 chị L mượn của cháu họ là chị Chu Thị Phương A – sinh năm 1996 (HKTT: Thôn T, xã D, huyện V, tỉnh Hưng Yên).

Ngày 06/10/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Cầu Giấy đã trả lại tài sản cho chị Chu Thị Phương A theo yêu cầu của chị Liệu và trả tài sản cho anh Nguyễn Trung D. Chị L, chị Phương A và anh D không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy Honda Vision màu đỏ BKS: 36K3-080.19 thu giữ của Bùi Nguyễn Thị Thu H là tài sản hợp pháp của chị Lò Thị T - sinh năm: 1965 (HKTT: thôn V, xã C, huyện X, tỉnh Thanh Hoá), chị T cho con gái là Quang Thị X- sinh năm: 1990 (HKTT: thôn V, xã C, huyện X, tỉnh Thanh Hoá) sử dụng. Ngày 09/8/2017, chị X cho Bùi Nguyễn Thị Thu H mượn sử dụng để đi lại. Việc T sử dụng xe máy của chị X để đi trộm cắp tài sản chị X không biết. Ngày 06/10/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận Cầu Giấy đã trao trả chiếc xe máy nêu trên cho chị Lò Thị T.

Bùi Nguyễn Minh T khai con dao bầu, T chuẩn bị từ nhà mang đi để đe dọa tẩu thoát trong trường hợp bị phát hiện trộm cắp, chiếc kim sắt T mang đi để trộm cắp tài sản. Chiếc túi xách quai chéo màu nâu bên trong có 01 con dao gọt hoa quả là của Bùi Nguyễn Thị Thu H, H khai mang đi để đựng đồ dùng cá nhân.

Cáo trạng số 213a/CT – VKS ngày 18/01/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Bùi Nguyễn Minh T về tội Trộm cắp tài sản theo Điểm đ Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy phát biểu: Truy tố Bùi Nguyễn Minh T về tội Trộm cắp tài sản theo Điểm đ Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tịch thu tiêu hủy số vật chứng thu giữ.

Bị cáo Bùi Nguyễn Minh T khai: Ngày 09/8/2017 T chuẩn bị trước dao, kim, túi xách và rủ em gái là Bùi Nguyễn Thị Thu H đèo nhau bằng xe máy đến khu vực

Cầu Giấy. T trực tiếp vào trộm cắp IC chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu trắng BKS: 30K6- 3703 của chị Đỗ Thị L tại trước cửa số nhà 88 phố N, quận Cầu Giấy và trộm cắp IC xe máy Honda Lead màu vàng đen, BKS: 89K1- 046.60 của anh Nguyễn Trung D để tại trước cửa trung tâm xuất khẩu lao động HANCORP tại tầng 1 nhà B3 làng quốc tế T, phường D, quận Cầu Giấy còn H ngồi trên xe máy chờ. Khi bị phát hiện thì T rút dao đe dọa, khi bị đuổi theo bắt giữ, bao vây thì T dùng dao dọa đâm, tiếp tục dơ dao khua về phía người bắt giữ, bao vây nhằm tẩu thoát. T thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bùi Nguyễn Thị Thu H khai: T có rủ H đi lên phố có việc, H đồng ý. Việc T trộm cắp tài sản và nhét tài sản trộm cắp vào túi xách của H, H không biết. H không có yêu cầu xin lại chiếc túi xách đã cũ không còn giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Nguyễn Minh T khai nhận: Ngày 09/8/2017, T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc IC trị giá 1.320.000 của xe máy Honda Lead BKS: 30K6-5730 là tài sản của chị Đỗ Thị L tại trước cửa nhà số 88 phố N, phường N, quận Cầu Giấy, Hà Nội và lén lút trộm cắp 01 chiếc IC trị giá 1.375.000 đồng của xe máy Honda Lead BKS: 89K1- 046.60 là tài sản của anh Nguyễn Trung D tại tầng 1 nhà B3 làng quốc tế T, phường D, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Tổng trị giá tài sản bị cáo T chiếm đoạt là 2.695.000 đồng theo kết luận định giá.

Khi bị phát hiện đuổi bắt, bị cáo T rút dao mang theo đe dọa đâm, dơ dao khua về phía người bắt giữ, bao vây nhằm hành hung để tẩu thoát.

Lời khai nhận về hành vi phạm tội của Bùi Nguyễn Minh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng vật chứng thu giữ được, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Nguyễn Minh T đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 178 Bộ

2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Nay là Điểm đ Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015) như đề nghị truy tố của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy là có căn cứ pháp luật, đúng người đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Nhân thân bị cáo đã 04 lần bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án theo quy định của pháp luật nhưng xác định bị cáo là người có nhân thân không tốt. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội. Cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ điều kiện cải tạo giáo dục và phòng ngừa. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo khai báo thành khẩn để giảm nhẹ một phần hình phạt. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có điều kiện về thu nhập nên không áp dụng không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015)

Đối với Bùi Nguyễn Thị Thu H đi cùng với T, khi T vào trộm cắp tài sản thì Hà ngồi ngoài xe chờ và cùng T điều khiển xe máy bỏ chạy khi bị đuổi bắt. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ nhưng không đủ cơ sở kết luận H đồng phạm với T trộm cắp tài sản. Vì vậy không xử lý. Tòa không xét.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự. Tòa không xét.

Đối với số vật chứng thu giữ gồm 01 túi xách quai chéo màu nâu, 01 kim kim loại, 01 dao bầu, 01 dao gọt hoa quả có chuôi nhựa màu vàng cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Nguyễn Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

1/ Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2 Điều 138, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là Điểm đ Khoản 2 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015);

Xử phạt bị cáo Bùi Nguyễn Minh T 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2017.

2/ Căn cứ vào Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 kìm kim loại, 01 dao bầu chuôi dao bằng gỗ dài khoảng 30 cm, 01 con dao gọt hoa quả chuôi bằng nhựa màu vàng dài khoảng 20 cm, 01 túi xách quai chéo màu nâu. Số vật chứng nêu trên lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên bản giao nhận vật chứng số 17 ngày 24/10/2017.

Về án phí: Bị cáo Bùi Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

☐n xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Người bị hại;
- VKSND quận Cầu Giấy +HN
- TAND Tp Hà Nội
- Công an quận Cầu Giấy
- Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy
- Lưu hồ sơ + văn phòng Tòa án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Vũ Toàn Giang